

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/2023/HNGĐ-PT

Ngày: 28/12/2023

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hoa;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Phách;

Ông Ngô Quang Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 28/2023/TLPT-HNGĐ, ngày 22 tháng 9 năm 2023, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”, do có kháng cáo của Bị đơn đối với Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 153/2023/HNGĐ-ST, ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14304/2023/QĐ-PT ngày 04 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kiều O; sinh ngày 20/6/1990; nơi thường trú: tổ C, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh H; sinh ngày 09/7/1994; nơi thường trú: thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Văn B; sinh năm 1970; có mặt.

3.2. Bà Nguyễn Thị T; sinh năm 1976; có mặt.

Đều trú tại: thôn Đại Giáp, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

4. Người kháng cáo: Bị đơn anh Nguyễn Mạnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn và bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kiều O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Trước khi kết hôn chị O và anh H được tự do tìm hiểu rồi đi đến hôn nhân. Khi cưới được tổ chức lễ cưới theo phong tục của địa phương, có đăng ký kết hôn ngày 08/12/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn chị về nhà anh H làm dâu và chung sống hòa thuận. Năm 2018, anh H đi lao động tại Đài Loan, tháng 10/2019 về thăm gia đình và tiếp tục sang Đài Loan lao động. Sau đó vợ chồng vẫn hòa thuận nhưng đến tháng 3/2022 thì phát sinh mâu thuẫn, chị cùng các con chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại tổ C, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang sinh sống. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Trong thời gian mâu thuẫn vợ chồng nhiều lần nói chuyện với mong muốn tiếp tục chung sống để chăm sóc con nhưng do bất đồng quan điểm quá lớn nên không có kết quả. Khi hai bên gia đình biết chuyện có gọi điện khuyên bảo vợ chồng về đoàn tụ nhưng chị xác định không còn tình cảm nên không về đoàn tụ được. Kể từ tháng 4/2022 đến nay chị và anh H không ai còn quan tâm đến nhau, ai có cuộc sống riêng của người đó. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh H có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 31/10/2017 và Nguyễn Hùng T1, sinh ngày 20/7/2020. Sau khi vợ chồng mâu thuẫn chị và hai con về sinh sống tại tổ C, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên, khoảng tháng 6/2022 ông B, bà T lên thăm cháu và đón cháu Bảo A về chơi nhưng sau đó không cho cháu về cùng chung sống cùng chị. Chị đã nhiều lần yêu cầu ông B, bà T giao cháu T1 cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng nhưng ông B, bà T không giao. Chị có đến thăm nom con nhiều lần nhưng bị ông B, bà T cản trở không cho thăm nom, trái lại còn bị bà T đánh gây thương tích. Sự việc trên chị đã thông báo cho chính quyền địa phương biết xử lý. Anh H đi lao động có gửi tiền về chăm con nhưng từ tháng 2/2022 đến nay cũng không gửi tiền cùng chị chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Sau khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giao 02 con chung cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

* Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Mạnh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Quá trình tìm hiểu đi đến hôn nhân, chung sống và đi lao động như chị O trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Nay chị O đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh xác định tình cảm không còn nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị O có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 31/10/2017 và Nguyễn Hùng T1, sinh ngày 20/7/2020. Hiện nay cháu A đang sinh sống cùng anh và bố mẹ anh, cháu T1 đang sinh sống cùng chị O. Anh không đồng ý giao con chung cho chị O chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh đề nghị Tòa án giao con chung cho anh chăm sóc, nuôi dưỡng. Tại phiên tòa sơ thẩm anh đề nghị được giao chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A vì chị O không có công việc, không có thu nhập ổn định, ngoài ra hiện nay anh đã về nước sinh sống hẳn và không sang Đài Loan lao động nữa. Nếu được giao nuôi con chung anh không yêu cầu chị O phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 153/2023/HNGĐ-ST, ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, đã căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 104, khoản 2 Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, khoản 2 Điều 479 Bộ Luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử :

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kiều O được ly hôn anh Nguyễn Mạnh H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 31/10/2017 và Nguyễn Hùng T1, sinh ngày 20/7/2020 cho chị Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Mạnh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, bị đơn anh Nguyễn Mạnh H có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giao cả 02 con chung cho anh H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Anh Nguyễn Mạnh H có ý kiến: Thay đổi nội dung kháng cáo, anh yêu cầu được nuôi một con là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 31/10/2017 và để chị Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hùng T1, sinh

ngày 20/7/2020. Anh H xác định từ tháng 6/2022 cháu Bảo A được ông bà nội nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi anh về nước thì anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Bảo A có sự hỗ trợ của ông bà nội cháu tại nhà ở của ông bà nội cháu là ông Nguyễn Văn B, bà Nguyễn Thị T, đồng thời cung cấp tài liệu mới là Hợp đồng lao động của anh Nguyễn Mạnh H tại Việt Nam, có thu nhập 12.000.000đ/tháng; Sổ theo dõi sức khỏe của con Nguyễn Ngọc Bảo A, thể hiện cháu Bảo A có sức khỏe bình thường và Kết quả học tập kỳ 1, lớp 1 của cháu Bảo A thể hiện kết quả học tập hoàn thành.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn B, bà Nguyễn Thị T có ý kiến: Cháu Nguyễn Ngọc Bảo A được ông bà chăm sóc đến khi anh H về nước, ông bà tiếp tục hỗ trợ anh H chăm sóc cháu. Hiện nay anh Nguyễn Mạnh H có công việc ổn định được ông bà hỗ trợ chăm sóc con nên cháu phát triển bình thường về thể chất, được đi học đầy đủ. Do vậy, nếu anh H được Tòa án giao cho nuôi cháu Bảo A thì ông bà tiếp tục hỗ trợ anh H chăm sóc cho cháu chu đáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo: Tại cấp sơ thẩm anh H đang đi lao động tại nước ngoài, nên Tòa án cấp sơ thẩm giao cả hai con chung cho chị Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm anh H có kháng cáo yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con và không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh H thay đổi nội dung kháng cáo, anh yêu cầu được nuôi một con là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 31/10/2017 và để chị Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hùng T1, sinh ngày 20/7/2020. Sau khi đánh giá điều kiện nuôi con của cả anh H và chị O, đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, chấp nhận kháng cáo của anh H, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Mạnh H đảm bảo thời hạn, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Sự vắng mặt của chị Nguyễn Thị Kiều O đã được triệu tập lần 3, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiếp tục xét xử vụ án.

[1.3] Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Mạnh H đảm bảo thời hạn, nội dung, hình thức do vậy được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với bản án sơ thẩm, phần quan hệ hôn nhân không bị kháng cáo, kháng nghị.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Mạnh H: Sau khi xét xử sơ thẩm, anh Nguyễn Mạnh H kháng cáo yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con chung Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 31/10/2017 và Nguyễn Hùng T1, sinh ngày 20/7/2020. Tại phiên tòa phúc thẩm anh H thay đổi nội dung kháng cáo, anh yêu cầu được nuôi một con là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A và để chị Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hùng T1.

[2.3] Hội đồng xét xử xét thấy: Về nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung của anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Kiều O là chính đáng. Việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng cần xem xét đến điều kiện đảm bảo phát triển tốt nhất cho các con. Xét về chỗ ở, hiện tại cả chị O và anh H đều chưa có chỗ ở riêng và còn chung sống với bố mẹ đẻ của anh chị. Về công việc và thu nhập, thấy chị O có công việc và thu nhập ổn định; anh H hiện nay đã về nước và cũng có công việc và thu nhập ổn định và có thời gian chăm sóc con. Hiện nay cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 31/10/2017 do anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc có sự giúp đỡ của ông B, bà T là ông bà nội cháu Bảo A. Thời gian cháu Bảo A được bố và ông bà nội chăm sóc phát triển bình thường về thể chất và đảm bảo việc học tập của cháu. Còn cháu Nguyễn Hùng T1, sinh ngày 20/7/2020 do chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Từ thực tế nêu trên, xét thấy để chia sẻ việc chăm sóc, nuôi dưỡng các con đảm bảo tốt nhất cần giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Bảo A và giao cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Hùng T1, do vậy, xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh H, sửa bản án sơ thẩm, giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 31/10/2017 và giao cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Hùng T1, sinh ngày 20/7/2020 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc thuộc trường hợp thay đổi việc nuôi con theo quy định.

[2.4] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H, chị O không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Mạnh H được chấp nhận kháng cáo, nên không phải chịu án phí phúc thẩm, được hoàn trả tiền tạm ứng án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: khoản 2 Điều 308; khoản 2 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Mạnh H; Sửa Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 153/2023/HNGĐ-ST, ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang:

* Về phần con chung :

Giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 31/10/2017 cho anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Giao cháu Nguyễn Hùng T1, sinh ngày 20/7/2020 cho chị Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Mạnh H, chị Nguyễn Thị Kiều O có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mình không trực tiếp nuôi dưỡng mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2. Án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Mạnh H không phải chịu án phí phúc thẩm, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0000109 ngày 06/7/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu Phòng HCTP; HSVA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hoa